

Số: *1255* /SGDDĐT-GDTXCN

Đắk Nông, ngày *05* tháng 7 năm 2018

V/v hướng dẫn triển khai công tác xét  
tuyển ĐH, CĐSP, TCSP năm 2018

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Trung tâm GDNN-GDTX các huyện;
- Trường Trung cấp Nghề Đắk Nông.

Thực hiện Công văn số 2656/BGDĐT-GDDH ngày 29/6/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai công tác xét tuyển ĐH, CĐSP, TCSP năm 2018; Công văn số 899/BGDĐT-GDDH ngày 09/3/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học hệ chính quy, tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2018; Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

### **1. Hướng dẫn thí sinh thực hành điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT**

Từ ngày 13/7 đến ngày 15/7/2018 Công thông tin tuyển sinh sẽ mở đề thi sinh **thực hành** điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT trực tuyến. Đề nghị các đơn vị thông báo cho thí sinh biết để tham gia; đồng thời, lưu ý đây chỉ là giai đoạn chạy thử phần mềm giúp thí sinh làm quen với cách điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT trực tuyến. **Kết quả thực hành điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT của thí sinh trên Công thông tin tuyển sinh sẽ bị xóa toàn bộ sau khi kết thúc đợt chạy thử.** Hệ thống sẽ được làm mới lại (Reset) để thí sinh chính thức điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT từ ngày **19/7/2018**.

### **2. Thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT của thí sinh**

Mỗi thí sinh chỉ được điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT **01 lần** trong thời gian quy định và chỉ được sử dụng một trong hai phương thức: trực tuyến hoặc bằng Phiếu ĐKXT.

\* **Điều chỉnh bằng phương thức trực tuyến:** thí sinh sử dụng tài khoản và mật khẩu cá nhân đã được cấp để thực hiện việc điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT. Lưu ý thí sinh: phương thức này chỉ chấp nhận khi số lượng nguyện vọng sau khi điều chỉnh không lớn hơn số lượng nguyện vọng đã đăng ký ban đầu trong Phiếu ĐKDT. Thời gian từ **19/7 đến 17 giờ 00 ngày 26/7/2018**.

\* **Điều chỉnh bằng Phiếu ĐKXT:** thí sinh được điều chỉnh tăng thêm số lượng nguyện vọng so với số lượng nguyện vọng đã đăng ký ban đầu trong Phiếu ĐKDT và phải nộp bổ sung lệ phí cho số nguyện vọng tăng thêm theo quy định. Thí sinh phải điền đầy đủ thông tin vào Phiếu ĐKXT và gửi trực tiếp về điểm thu

nhận hồ sơ để cán bộ tiếp nhận cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thời gian từ **19/7 đến 17 giờ 00 ngày 28/7/2018**.

- Các đơn vị mở các phòng máy tính có nối mạng Internet để thí sinh sử dụng thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT trực tuyến (Lưu ý: không làm thay cho thí sinh, hướng dẫn thí sinh phải tuyệt đối giữ mật khẩu).

- Hướng dẫn thí sinh sử dụng tài khoản cá nhân và mật khẩu cá nhân đã được cấp để điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT trực tuyến nếu số lượng nguyện vọng sau khi điều chỉnh không lớn hơn số lượng nguyện vọng đã đăng ký xét tuyển ban đầu khi đăng ký dự thi.

- Hướng dẫn thí sinh có sai sót về khu vực, đối tượng cần điều chỉnh thì bắt buộc phải sử dụng phiếu điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT để điều chỉnh và nộp lại cho đơn vị để cán bộ tiếp nhận nhập lên Hệ thống.

- Cập nhật Phiếu điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT của thí sinh trong trường hợp thí sinh điều chỉnh tăng số lượng nguyện vọng so với số nguyện vọng đã đăng ký ban đầu và thu phí đối với số nguyện vọng tăng thêm (cùng mức thu với phí ĐKXT ban đầu). Nếu nội dung đề nghị điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT của thí sinh không chuẩn xác dẫn đến phần mềm tuyển sinh không chấp nhận thì loại bỏ nguyện vọng có thông tin sai đó. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi thí sinh nộp Phiếu điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT, các đơn vị tiếp nhận hồ sơ yêu cầu thí sinh ký xác nhận nội dung điều chỉnh để cập nhật thông tin chính xác của thí sinh vào cơ sở dữ liệu của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chịu trách nhiệm về thông tin đã cập nhật, đồng thời thông báo để thí sinh kiểm tra thông tin điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT trên hệ thống (*luôn đảm bảo nội dung điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển của thí sinh được nhập lên hệ thống*).

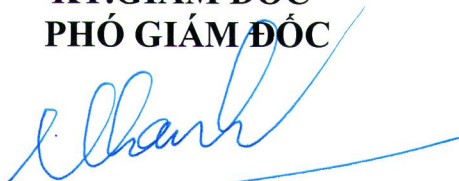
- Thí sinh điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào đại học, cao đẳng, trung cấp theo Mẫu phiếu (*gửi kèm*).

Nhận được văn bản này, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu lãnh đạo các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

*Nơi nhận:* Mục

- Như trên;
- Giám đốc (thay báo cáo);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTXCN.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Sĩ Thành**

SỞ GDĐT.....  
MÃ SỐ:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU SỐ 2  
(Thí sinh lưu)

**PHIẾU ĐIỀU CHỈNH NGUYỆN VỌNG  
ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP**

SỐ PHIẾU:

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

ngày tháng năm

3. Số CMND/Căn cước CD (hồ sơ đăng ký dự thi)

4. Số báo danh (trong Kỳ thi THPT Quốc gia)

5. Số điện thoại (hồ sơ đăng ký dự thi).....

6. Địa chỉ Email: .....

**B. THÔNG TIN DÙNG ĐỂ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP**

7. Đề nghị điều chỉnh

Khu vực ưu tiên

Đối tượng ưu tiên

chế độ ưu tiên:

tuyển sinh:

tuyển sinh:

8. Nội dung các nguyện vọng (NV) đăng ký xét tuyển sau điều chỉnh (Thí sinh phải ghi đầy đủ thông tin về NV đăng ký xét tuyển sau khi đã điều chỉnh vào bảng từ cột (1) đến cột (5))

| Thứ tự NV ưu tiên (1) | Mã trường (chữ in hoa) (2) | Mã ngành/Nhóm ngành (3) | Tên ngành/Nhóm ngành (4) | Mã tổ hợp môn xét tuyển (5) | Nội dung thay đổi (6) |
|-----------------------|----------------------------|-------------------------|--------------------------|-----------------------------|-----------------------|
| 1                     |                            |                         |                          |                             |                       |
| 2                     |                            |                         |                          |                             |                       |
| 3                     |                            |                         |                          |                             |                       |
| 4                     |                            |                         |                          |                             |                       |
| 5                     |                            |                         |                          |                             |                       |
| 6                     |                            |                         |                          |                             |                       |
| 7                     |                            |                         |                          |                             |                       |
| 8                     |                            |                         |                          |                             |                       |
| 9                     |                            |                         |                          |                             |                       |
| ...                   |                            |                         |                          |                             |                       |
| ...                   |                            |                         |                          |                             |                       |

Tổng số nguyện vọng:

NOI NHẬN PHIẾU  
(Đại diện ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày ..... tháng .... năm 201  
NGƯỜI ĐĂNG KÝ  
(ký, ghi rõ họ tên)

**HƯỚNG DẪN ĐIỀN THÔNG TIN VÀO PHIẾU ĐIỀU CHỈNH  
NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP**

1. Thông tin điều chỉnh ĐKXT được khai trên 02 phiếu (Phiếu số 1 Nơi tiếp nhận lưu, Phiếu số 2 Thí sinh lưu).

2. Phần **THÔNG TIN CÁ NHÂN**: Cần ghi chính xác và thống nhất với thông tin trong Phiếu đăng ký dự thi THPT quốc gia và xét tuyển vào đại học, cao đẳng, trung cấp.

3. Mục "Đề nghị điều chỉnh chế độ ưu tiên": Nếu thí sinh có sửa "Khu vực ưu tiên tuyển sinh" hoặc "Đối tượng ưu tiên tuyển sinh" thì đánh dấu X vào ô tương ứng (*trong mục "Khu vực ưu tiên tuyển sinh" điền một trong các mã KV1, KV2-NT, KV2 hoặc KV3 tương ứng với khu vực ưu tiên của thí sinh được hưởng; trong mục "Đối tượng ưu tiên tuyển sinh" điền một trong các ký hiệu từ 01 đến 07 tương ứng với đối tượng ưu tiên của thí sinh được hưởng. Nếu không thuộc đối tượng ưu tiên thì để trống*).

4. Bảng "**Nội dung các nguyện vọng (NV) đăng ký xét tuyển sau điều chỉnh**":

Bước 1: Thí sinh ghi đầy đủ thông tin về NV đăng ký xét tuyển sau khi đã điều chỉnh vào bảng mới từ cột (1) đến cột (5);

Bước 2: So sánh bảng mới với bảng cũ (đã đăng ký khi làm thủ tục dự thi) để ghi "Nội dung thay đổi" vào cột (6) như sau:

- Nếu không thay đổi thứ tự NV ưu tiên và các nội dung đã đăng ký thì thí sinh ghi số **0** tại cột (6) cùng hàng;

- Nếu chỉ thay đổi thứ tự NV ưu tiên và giữ nguyên các nội dung khác đã đăng ký thì thí sinh ghi số thứ tự NV ưu tiên cũ tại cột (6) cùng hàng;

- Những thay đổi khác thì ghi **TĐ** tại cột 6 cùng hàng.

**Ví dụ:**

Bảng danh sách nguyện vọng cũ đã đăng ký khi làm thủ tục dự thi (**bảng cũ**)

| Thứ tự NV ưu tiên | Mã trường (chữ in hoa) | Mã ngành/ Nhóm ngành | Tên ngành/Nhóm ngành | Mã tổ hợp môn xét tuyển |
|-------------------|------------------------|----------------------|----------------------|-------------------------|
| 1                 | BVH                    | 7480201              | Công nghệ thông tin  | A00                     |
| 2                 | QHI                    | 7480201              | Công nghệ thông tin  | A00                     |
| 3                 | BKA                    | 7480201              | Công nghệ thông tin  | A00                     |
| 4                 | VHD                    | 7480201              | Công nghệ thông tin  | A00                     |
| .....             |                        |                      |                      |                         |

Bảng nội dung điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển (**bảng mới**)

| Thứ tự NV ưu tiên (1) | Mã trường (chữ in hoa) (2) | Mã ngành/ Nhóm ngành (3) | Tên ngành/Nhóm ngành (4)  | Mã tổ hợp môn xét tuyển (5) | Nội dung thay đổi (6) |
|-----------------------|----------------------------|--------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------|
| 1                     | QHI                        | 7480201                  | Công nghệ thông tin       | A00                         | <b>2</b>              |
| 2                     | BKA                        | 7510201                  | Công nghệ kỹ thuật cơ khí | A01                         | <b>TĐ</b>             |
| 3                     | KHA                        | 7340101                  | Quản trị kinh doanh       | D01                         | <b>TĐ</b>             |
| 4                     | VHD                        | 7480201                  | Công nghệ thông tin       | A00                         | <b>0</b>              |
| .....                 |                            |                          |                           |                             |                       |

**Trong ví dụ trên:**

- Nguyện vọng 1 của bảng mới trùng với nguyện vọng 2 của bảng cũ: Điền số **2** (số thứ tự NV ưu tiên cũ) vào cột 6, hàng 1;
- Nguyện vọng 2 của bảng mới thay đổi so với bảng cũ: Điền **TĐ** vào cột 6, hàng 2;
- Nguyện vọng 4 của bảng mới không thay đổi so với bảng cũ: Điền số **0** vào cột 6, hàng 4.

**PHIẾU ĐIỀU CHỈNH NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN  
VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP** (gồm 2 mẫu phiếu)  
(Kèm theo công văn số: 899 /BGDDT-GDDH ngày 09/3/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GDĐT.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

MÃ SỐ:

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU SỐ 1  
(Nơi tiếp nhận lưu)

SỐ PHIẾU:

**PHIẾU ĐIỀU CHỈNH NGUYỆN VỌNG  
ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP**

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

**1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

**2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)   ngày   tháng   năm

**3. Số CMND/Căn cước CD** (hồ sơ đăng ký dự thi)

**4. Số báo danh** (trong Kỳ thi THPT Quốc gia)

**5. Số điện thoại** (hồ sơ đăng ký dự thi).....

**6. Địa chỉ Email:** .....

**B. THÔNG TIN DÙNG ĐỂ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP**

**7. Đề nghị điều chỉnh**  **Khu vực ưu tiên**  **Đối tượng ưu tiên**    
**chế độ ưu tiên:** **tuyển sinh:** **tuyển sinh:**

**8. Nội dung các nguyện vọng (NV) đăng ký xét tuyển sau điều chỉnh** (Thí sinh phải ghi đầy đủ thông tin về NV đăng ký xét tuyển sau khi đã điều chỉnh vào bảng từ cột (1) đến cột (5))

| Thứ tự NV ưu tiên (1) | Mã trường (chữ in hoa) (2) | Mã ngành/Nhóm ngành (3) | Tên ngành /Nhóm ngành (4) | Mã tổ hợp môn xét tuyển (5) | Nội dung thay đổi (6) |
|-----------------------|----------------------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------|
| 1                     |                            |                         |                           |                             |                       |
| 2                     |                            |                         |                           |                             |                       |
| 3                     |                            |                         |                           |                             |                       |
| 4                     |                            |                         |                           |                             |                       |
| 5                     |                            |                         |                           |                             |                       |
| 6                     |                            |                         |                           |                             |                       |
| 7                     |                            |                         |                           |                             |                       |
| 8                     |                            |                         |                           |                             |                       |
| 9                     |                            |                         |                           |                             |                       |
| ...                   |                            |                         |                           |                             |                       |
| ...                   |                            |                         |                           |                             |                       |

Tổng số nguyện vọng:

....., ngày ..... tháng .... năm 201..

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(ký, ghi rõ họ tên)

